

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH
TRẠM Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Thành Phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 12 năm 2021

DANH SÁCH VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH ĐĂNG KÝ THÊM CÁC XÉT NGHIỆM CHO KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ NĂM 2021

STT	Họ và tên (Ghi chữ in hoa có dấu)	Năm sinh		CÁC KỸ THUẬT, XÉT NGHIỆM KHÁC (chỉ phí cá nhân tự thanh toán)	GHI CHÚ
		Nam	Nữ		
1	NGUYỄN HỮU NGỌC TUẤN	1978		FT3, FT4, TSH	BỘ MÔN HÓA-SINH HÓA PHẢN TỬ
2	NGUYỄN HOÀNG CHUÔNG	1993		FT3, FT4, TSH	BỘ MÔN KÝ SINH
3	ĐẶNG NHƯ THỤY VY		1990	Tiêm vaccin phòng viêm gan siêu vi B, vaccin phòng bệnh cúm	BỘ MÔN NGOẠI NGỮ
4	THÁI HỒNG HÀ	1958		HbA1C và peptide -C	BỘ MÔN SINH LÝ-SINH LÝ BỆNH MIỄN DỊCH
5	MAI THÁI CHÂU	1981		xét nghiệm HbA1c	BỘ MÔN VẬT LÝ Y SINH
6	TRẦN QUỐC PHONG	1992		FT3, FT4, TSH	BỘ MÔN GIẢI PHẪU
7	NGÔ THỊ THỦY DUNG		1986	ĐÌNH LƯỢNG T3 T4 TSH	BỘ MÔN DỊCH TỄ HỌC
8	ĐÀO THỊ YẾN PHI		1967	Acid Uric, HbA1C, Kháng thể kháng Covid	BỘ MÔN DINH DƯỠNG-AN TOÀN THỰC PHẨM
9	ĐOÀN THỊ ÁNH TUYẾT		1983	Hormon tuyến giáp (TSH, FT3, FT4)	BỘ MÔN DINH DƯỠNG-AN TOÀN THỰC PHẨM
10	TRẦN QUỐC CƯỜNG	1974		Acid Uric	BỘ MÔN DINH DƯỠNG-AN TOÀN THỰC PHẨM
11	PHẠM CÔNG DANH	1991		Acid Uric	BỘ MÔN DINH DƯỠNG-AN TOÀN THỰC PHẨM
12	NGUYỄN THỊ HẰNG		1983	T3, T4	KHOA DƯỢC
13	ĐỖ THỊ GIA THUY		1980	Siêu âm tim	KHOA RĂNG HÀM MẶT
14	HỒ THỊ TRÚC PHƯƠNG		1974	CA19-9, CEA, TSH, FT4, FT3,	VĂN PHÒNG KHOA ĐIỀU DƯỠNG
15	NGUYỄN HỒNG THẨM		1984	HbA1c, eGFR, AFP, TSH, FT3, FT4, Ion đồ 4 thông số (Na+, K+, Ca2+, Cl-), Siêu âm tim	BỘ MÔN HỌ SINH - KHOA ĐIỀU DƯỠNG
16	NGUYỄN THỊ TUYẾN		1980	CA 125	BỘ MÔN SẢN
17	NGÔ MINH VINH	1971		Acid Uric	BỘ MÔN DA LIỄU
18	ĐẶNG NGUYỄN KHÔI	1966		CEA, AFP, PSA, Free T4, TSH, SARS- CoV IgG	BỘ MÔN NGOẠI KHOA
19	HỨA THỊ TÚ ANH		1989	TSH, FT4	BỘ MÔN NỘI TỔNG QUÁT
20	NGUYỄN THỊ NHUNG		1983	TSH, FT4	BỘ MÔN NỘI TỔNG QUÁT
21	VÕ HUỖNH XUÂN KHÁNH		1992	TSH, FT4	BỘ MÔN NỘI TỔNG QUÁT
22	PHẠM VĂN MỸ	1967		HbA1C	BỘ MÔN NỘI TỔNG QUÁT
23	NGUYỄN TUẤN KHIÊM	1971		A. URIC/MÁU	BỘ MÔN NHI
24	NGÔ HỒNG NGỌC		1990	TSH, FT4 (XN máu)	BỘ MÔN TAI MŨI HỌNG

STT	Họ và tên (Ghi chữ in hoa có dấu)	Năm sinh		CÁC KỸ THUẬT, XÉT NGHIỆM KHÁC (chỉ phí cá nhân tự thanh toán)	GHI CHÚ
		Nam	Nữ		
25	LÊ NGỌC PHƯƠNG UYÊN		1991	Định lượng TSH, FT4, Ferritin máu	BỘ MÔN TÂM THẦN
26	LÊ THÀNH TÂN	1987		Định lượng TSH, FT4, Ferritin máu	BỘ MÔN TÂM THẦN
27	NGUYỄN LỆ BÌNH		1956	Định lượng T3, T4, TSH	BỘ MÔN TÂM THẦN
28	HOÀNG PHƯƠNG ANH		1976	Đo mật độ xương, Ferritin máu	BỘ MÔN TÂM THẦN
29	BÙI VĂN KIẾT	1963		HbA1C, acid uric, CEA	BỘ MÔN THẬN NIỆU -NAM KHOA
30	NGUYỄN KIM SƠN	1996		Siêu âm tim	BỘ MÔN HUYẾT HỌC
31	NGUYỄN THỊ THU THỦY		1986	FreeT3, FreeT4,TSH	TRUNG TÂM KỸ NĂNG VÀ SÁNG TẠO MÔ PHỎNG LÂM SÀNG
32	TRỊNH TRUNG TIẾN	1981		CEA, AFP, SARS-CoV IgG, HbA1C	TRUNG TÂM KỸ NĂNG VÀ SÁNG TẠO MÔ PHỎNG LÂM SÀNG
33	BÙI PHAN QUỲNH PHƯƠNG		1971	CEA, CA12-5, SARS-CoV IgG	TRUNG TÂM KỸ NĂNG VÀ SÁNG TẠO MÔ PHỎNG LÂM SÀNG
34	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN		1962	HbA1C, CEA, CA12-5, SARS-CoV IgG	TRUNG TÂM KỸ NĂNG VÀ SÁNG TẠO MÔ PHỎNG LÂM SÀNG
35	TRẦN THỊ NGỌC TRINH		1978	Xét nghiệm tuyến giáp: TSH, FT3, FT4	PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
36	TRẦN THỊ DIỄM XUÂN		1988	Xét nghiệm tuyến giáp: TSH, FT3, FT4	PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
37	VÕ THỊ THANH HƯƠNG		1990	Xét nghiệm tuyến giáp: TSH, FT3, FT4	PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
38	THÁI THỊ TÚ TRINH		1974	Xét nghiệm Gan: GGT, Anti HAV total	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ
39	NGUYỄN NGỌC HIẾU		1983	HbA1C	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ
40	CAO QUỐC HÀ	1983		Xét nghiệm HbA1c, Siêu âm tim	PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
41	ĐẶNG THỊ THỦY LINH		1995	Sắt huyết thanh	PHÒNG KHÁM

HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG KHÁM
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG KHÁM PHỤ TRÁCH

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG TRẠM Y TẾ

PGS. TS. BS. Nguyễn Thanh Hiệp

PGS. TS. BS. Châu Văn Trở

ThS. Văn Thủy Nguyễn

BS.CKII. Bùi Đặng Phương Chi